

CUỘC ĐUA SONG MÃ GIỮA ĐẾ CHẾ ÁO VÀ VƯƠNG QUỐC PHỔ TRONG QUÁ TRÌNH THỐNG NHẤT NƯỚC ĐỨC GIỮA THẾ KỶ XIX

Nguyễn Mậu Hùng

Email: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

Ngày nhận bài: 14/4/2021; ngày hoàn thành phản biện: 15/11/2021; ngày duyệt đăng: 15/11/2021

TÓM TẮT

Bằng các phương pháp định tính và định lượng cũng như logic và lịch sử, bài viết chỉ ra rằng nếu như sự ra đời của Liên bang Đức (1815-1866) chính là giải pháp quốc tế khả dĩ nhất có thể đối với vấn đề nước Đức thế kỷ XIX, thì thất bại của cuộc Cách mạng 1848-1849 trong mùa xuân của các dân tộc là dấu chấm hết cho các phương án giai cấp theo mô hình của Cách mạng Pháp năm 1789 trong quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX. Trong bối cảnh ấy, Áo và Phổ nổi lên như những ứng cử viên sáng giá và nặng ký nhất cho quá trình thu giang sơn của các nhà nước nói tiếng Đức về một mối theo con đường dân tộc. Cuộc đua song mã giữa Áo và Phổ cho vị trí lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức trong những năm 1848-1871 chính vì thế được xem là một trong những nút thắt tối quan trọng đối với quá trình chấm dứt tình trạng chia cắt yếu đuối và chia rẽ lệ thuộc của thế giới nói tiếng Đức giữa thế kỷ XIX.

Từ khóa: Áo, Phổ, quá trình thống nhất nước Đức.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau thất bại của Napoléon Bonaparte tại Waterloo năm 1815, thế giới nói tiếng Đức ở Trung Âu vẫn còn nguyên vẹn tất cả các cơ hội để có thể giải quyết vấn đề của riêng mình bằng các phương án giai cấp, dân tộc, và quốc tế. Tuy nhiên, sau thất bại của cuộc Cách mạng 1848 – 1849, phương án giai cấp theo mô hình của Cách mạng Pháp năm 1789 gần như không còn chỗ đứng. Cùng lúc đó, các cường quốc châu Âu lại ngày càng phải bận tâm nhiều hơn đến các vấn đề nội bộ của riêng mình lẫn các vấn đề xung đột thuộc địa bên ngoài phạm vi biên giới lãnh thổ của châu Âu. Phương án dân tộc có cơ hội phát huy tác dụng của mình đến mức tối đa có thể trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Mặc dù vậy, trong ba lực lượng mang tính dân tộc có khả năng chấm dứt tình trạng chia cắt yếu đuối và chia rẽ lệ thuộc của các nhà nước nói tiếng Đức trong những năm 1848 – 1871, chỉ có duy nhất Đế chế Áo và Vương quốc Phổ có đủ khả năng thực sự và tiềm lực thực tế để có thể biến vấn đề nước Đức thành vấn đề của riêng mình. Vậy quá trình này diễn ra như thế nào và đã

để lại những hệ quả ra sao đối với tiến trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX? Đây là vấn đề đã được giới học giả trên thế giới ít nhiều đề cập bằng các hình thức và mức độ khác nhau, nhưng vẫn còn rất nhiều câu hỏi chưa được giải quyết một cách triệt để. Chính vì thế, trên cơ sở sử dụng định tính và định lượng cũng như logic và lịch sử, bài viết không chỉ góp phần tìm hiểu thêm cuộc chiến không khoan nhượng giữa hai anh cả của thế giới nói tiếng Đức, mà còn cả vai trò của họ trong quá trình thu giang sơn về một mối giữa thế kỷ XIX.

2. CUỘC CHIẾN TRƯỜNG KỲ CHO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO THẾ GIỚI NÓI TIẾNG ĐỨC GIỮA ĐẾ CHẾ ÁO VÀ VƯƠNG QUỐC PHỔ GIỮA THẾ KỶ XIX

2.1. Nguồn gốc vấn đề và quá trình phát triển

Tình thế nhị nguyên giữa Đế chế Áo và Vương quốc Phổ bắt nguồn từ Đế quốc Thần thánh La Mã. Cụ thể hơn là được hình thành bởi cuộc Chiến tranh kế vị của Bayern hoặc *Chiến tranh khoai tây* theo cách hiểu của dân gian [2, tr. 96]. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa Phổ và Áo vừa mâu thuẫn, vừa hợp tác trong những năm 1815 – 1850. Một trong những yếu tố đáng chú ý nhất là sức mạnh của Phổ ngày càng gia tăng vào thời điểm mà quyền lực của Áo bắt đầu suy yếu. Hội nghị Viên 1815 khẳng định một lần nữa vị trí của Phổ cùng với đà đi xuống của Áo. Phổ giành được nhiều quyền lợi đất đai ở phía Tây nơi có nhiều thế mạnh về kinh tế và trung tâm văn hoá [8, tr. 15].

Mặc dù Phổ không thành công trong việc chiếm toàn bộ Sachsen và sau năm 1815 Phổ về cơ bản vẫn nằm dưới sự lãnh đạo của Áo [11, tr. 399-409], Hội nghị Viên không hề tính đến sự phát triển mạnh mẽ của Phổ trong các giai đoạn tiếp theo và do đó cũng thất bại trong việc dự đoán khả năng Phổ có thể vươn lên thách thức sự thống trị và vai trò lãnh đạo của Áo. Cuộc đua song mã này của người Đức cũng đồng thời tạo ra hai giải pháp cho vấn đề thống nhất nước Đức đương thời: tiểu Đức và đại Đức [1, tr. 199-219].

Cụ thể hơn, cho dù Hội nghị Viên năm 1815 đã đặt thế giới nói tiếng Đức dưới sự lãnh đạo của Áo, nhưng Phổ rất thành công trong cuộc cải cách (1807 – 1821). *Phổ từ đó trở thành một lực lượng chính yếu trong tất cả các vấn đề có tính chất quyết định đối với tương lai nước Đức về phương diện nhà nước*. Tuy nhiên, cho dù ảnh hưởng chính trị của Phổ ngày càng gia tăng và có khả năng đóng vai trò lãnh đạo trong quá trình thống nhất nước Đức, nhưng trước năm 1848, Áo là cường quốc số một của thế giới nói tiếng Đức.

Trong bối cảnh đó, sự ra đời của Liên minh thuế quan năm 1834 đã tạo ra cho Phổ nhiều lợi thế không nhỏ. Các liên kết kinh tế đã trao cho Phổ nhiều cơ hội đối với các nhà nước Đức khác ngày càng lệ thuộc vào sự hội nhập kinh tế được tạo ra bởi Liên minh thuế quan này. Phổ tìm mọi cách để loại bỏ Áo ra khỏi liên minh này và mặc dù

cũng đạt được một số thành công trong việc phản đối sự thiết lập liên minh thuế quan, Áo không thể cung cấp một phương thức thuyết phục khác đối với các nhà nước Đức còn lại.

Trong cuộc Cách mạng 1848 – 1849, Phổ thiếu hẳn các đồng minh để triển khai các kế hoạch của mình, nhưng tham vọng của Áo dường như chỉ tập trung vào việc phản đối Phổ hơn là một nỗ lực đáng kể để tạo ra các thể chế chính trị mới. Các diễn biến cách mạng trong những năm 1848 – 1849 và các nỗ lực của họ trong việc tái tổ chức các nhà nước nói tiếng Đức là những dấu hiệu đầu tiên cho thấy sự khác biệt giữa Áo và Phổ trở nên rõ ràng hơn hết. Cùng lúc đó, các hoạt động nhiệt tình của phong trào dân tộc chủ nghĩa tràn qua châu Âu lục địa đã dẫn đến việc vua Phổ được đề nghị lên ngôi vương, trong khi Hoàng đế Áo buộc phải dựa vào sự ủng hộ của Nga để khống chế các nỗ lực giành độc lập của người Hungary.

Thất bại của cuộc Cách mạng 1848 – 1849 đã chỉ ra cho các nhà dân tộc chủ nghĩa rằng quá trình thống nhất nước Đức không thể thiếu các lực lượng quân sự của Phổ. Ngay khi Cách mạng 1848 – 1849 chưa kết thúc, Friedrich Wilhelm IV đã cố gắng tận dụng thất bại của cuộc Cách mạng 1848 – 1849 để tăng cường sức mạnh của Phổ và loại bỏ Áo ra khỏi Liên minh Erfurt. Tuy nhiên, Áo vẫn quá mạnh vào thời điểm năm 1850 và có khả năng đẩy lùi các mối đe dọa của Phổ. Trong bối cảnh đó, Thỏa ước Olmutz đưa các nhà nước Đức trở lại với hệ thống đã được thiết lập tại Hội nghị Viên năm 1815.

Mặc dù cuộc Cách mạng 1848 – 1849 không thành công trong việc thay đổi trật tự hiện tồn, nhưng nó đã mở ra một con đường mới cho Phổ để theo đuổi vấn đề dân tộc theo cách của riêng mình. Năm 1851 Áo có thể thành công trong việc ép Phổ chấp nhận trở lại với phương án của Liên bang Đức 1815 – 1866, nhưng cả hai đều tiến hành nhiều biện pháp để ngăn cản và phá hoại lẫn nhau. Liên bang Đức 1815 – 1866 trở thành một công cụ đưa đẩy nước Đức thứ ba giữa Áo và Phổ. Tuy nhiên, trong khi Phổ có Liên minh thuế quan để lôi kéo các nhà nước nhỏ hơn, thì Áo ngày càng xa lánh người Đức vì sự dính líu của họ vào các vấn đề ở Italy và Balkan.

Mặc dù Liên bang Đức 1815 – 1866 đã được khôi phục, nhưng thập niên 1850 chỉ ra rằng liên bang này đã mất hết các ảnh hưởng và vị trí vốn có của nó. Trong những năm 1850 và 1860, Phổ tiếp tục phát triển vững chắc và mạnh mẽ, trong khi Áo thì đang trên đà suy yếu. Cùng lúc đó, các thay đổi trong chiến lược ngoại giao của Phổ trong những năm 1850 đã loại bỏ Áo ra khỏi Liên minh thuế quan. Năm 1852, Áo gợi ý hình thành một liên minh thuế quan mới để thay thế cho Liên minh thuế quan do Phổ cầm đầu năm 1834, nhưng thất bại. Kinh tế Áo vì thế về cơ bản vẫn tăng trưởng yếu hơn Phổ từ đó.

Trong bối cảnh đó, việc Áo tham gia vào hai cuộc chiến tranh ở Italia trong những năm 1859 – 1860 và Chiến tranh Crimea 1853-1856 đã làm suy yếu vị trí của Áo

trên nhiều phương diện. Thất bại của Áo trong hai cuộc chiến không liên quan gì đến người Đức cho lắm đã làm cho vị trí ngoại giao của Áo bị suy yếu dần. Trong khi nước Pháp ủng hộ chủ nghĩa dân tộc Italia, thì nước Nga không còn mặn mà với Áo sau khi nước này ủng hộ Anh và Pháp trong cuộc Chiến tranh Crimea 1853 – 1856, còn các tham vọng của Louis Napoléon sau Cách mạng 1848 – 1849 cũng cũng cho thấy rằng các đường biên giới đã được thiết lập năm 1815 không còn phù hợp.

Trong bối cảnh Phổ đang trong quá trình lớn mạnh quá nhanh và có nguy cơ phá vỡ cơ cấu quyền lực trong Liên bang Đức 1815 – 1866 cũng như giữa các cường quốc châu Âu, thì Áo tiếp tục phải đối mặt với các vấn đề nội bộ. Điều này cũng góp phần kích động tinh thần dân tộc của người Đức một lần nữa dâng cao. Nhiều người Đức tỏ ra thiếu thân thiện với Áo và ủng hộ phương án tiểu Đức của Phổ. Chính vì thế, quyền lực của Phổ tiếp tục gia tăng, đặc biệt là trong giới tư sản công nghiệp hơn là trong giới trí thức. Điều này được thể hiện rõ nhất trong việc thành lập Hiệp hội Dân tộc Đức năm 1859 [6]. Điều đó có nghĩa là cho dù Áo đang kiểm soát Liên bang Đức 1815 – 1866, nhưng quyền lực của Phổ đã tăng lên và đang được củng cố mạnh mẽ bởi sự mở rộng kinh tế trong những năm 1850.

Tóm lại, mặc dù sự thù địch giữa Áo và Phổ bắt nguồn từ trong thời kỳ Đế quốc Thần thánh La Mã và bộc lộ ngày càng rõ ràng trong thời kỳ hậu Napoléon Bonaparte, nhưng chỉ thực sự trở thành điểm nóng sau cuộc Cách mạng 1848 – 1849. Đến những năm 1850, kinh tế Phổ đã vượt Áo trên nhiều phương diện. Chính vì thế, Hiệp hội Dân tộc Đức được thành lập năm 1859 đã chấp nhận quá trình thống nhất Đức dưới sự lãnh đạo của Phổ chứ không phải xung quanh Áo. Điều đó làm cho sự thù địch giữa Phổ và Áo tăng lên đến đỉnh điểm, đặc biệt năm 1859. Mặc dù việc phản đối các phong trào dân tộc chủ nghĩa đã làm cho vị trí của Áo ngày càng suy yếu ở Trung Âu, nhưng sự dính líu của Áo trong các cuộc chiến tranh những năm 1850 mới thực sự làm cho họ trở nên xa rời các mục tiêu trọng yếu của thế giới nói tiếng Đức. Hệ quả tất yếu của quá trình phát triển này là Áo buộc phải đối mặt Phổ trên chiến trường năm 1866. Đó là một cuộc chiến mà Phổ lúc đầu gần như không có gì đáng để hy vọng nhiều lắm, trong khi các mối đe dọa là tương đối cụ thể, nhưng cuối cùng cũng đã diễn ra.

2.2. Cuộc chiến không thể tránh khỏi

Thực tế cho thấy mỗi nhóm chính trị đưa ra một giải pháp khác nhau đối với vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Trong giải pháp tiểu Đức, các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815 – 1866 sẽ được thống nhất lại trong một nhà nước mới dưới sự lãnh đạo tối cao và toàn quyền của nhà Hohenzollern của Vương quốc Phổ. Trong giải pháp đại Đức, các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815-1866 sẽ được thống nhất lại dưới sự lãnh đạo của nhà Habsburgs của Đế chế Áo. Vấn đề hóc búa này cũng là chủ đề trung tâm của cuộc tranh luận về giai đoạn cuối cùng trong cuộc đua song mã của

người Đức cho vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Trong thực tế, vấn đề này đã ngự trị nền chính trị của các nhà nước nói tiếng Đức cũng như các mối quan hệ ngoại giao giữa Phổ và Áo kể từ khi thành lập Vương quốc Phổ năm 1701 cho đến ngày Áo rút khỏi Liên bang Đức 1815 – 1866 năm 1866. Đó chính là vấn đề mấu chốt của quá trình thống nhất nước Đức trong giai đoạn cuối cùng tương ứng với hai thập niên sau Cách mạng 1848 – 1849.

Trong một bài phát biểu tại Quốc hội Quốc gia Frankfurt năm 1848, nhà sử học và là đại biểu quốc hội Johann Gustav Droysen cho rằng toàn bộ vấn đề thống nhất nước Đức chỉ đơn giản là một phương án thay thế giữa Phổ và Áo. Cả hai đều có những ưu và nhược điểm riêng. Trong khi Phổ chú trọng các lợi ích dân tộc và tiến bộ, thì Áo lại tập trung vào các yếu tố mang tính cách triều đại và phá hoại. Vấn đề nước Đức vì thế không phải là một vấn đề hiến pháp, mà thực tế là một vấn đề quyền lực. Và nền quân chủ kiểu Phổ bây giờ là nền quân chủ cho toàn bộ nước Đức, trong khi nền quân chủ của Áo không thể đảm đương chức năng ấy. Chúng ta cần một triều đại cai trị hùng mạnh, nhưng quyền lực của Áo đồng nghĩa với sự suy yếu của quyền lực chúng ta. Cùng lúc đó, Phổ mong muốn có một nước Đức thống nhất để đáp ứng các thiếu hụt về quyền lực của chính họ. Từ bản chất ấy có thể nói rằng Phổ đã là Đức từ trong trứng nước và sẽ lớn lên cùng với nước Đức [3, tr. 48-51] trong quá trình tiến lên hiện đại của nước này.

Ngay sau Cách mạng 1848 – 1849 năm 1850, Friedrich Engels đã chỉ ra rằng chỉ có một kẻ thù nghiêm trọng duy nhất cho các lực lượng cách mạng ở Đức tại thời điểm diễn ra cuộc Cách mạng 1848 – 1849. Đó chính là chính phủ Phổ bên ngoài được bao bọc bởi Vương quốc Phổ và giới quý tộc phong kiến Đức, nhưng trong thực tế lại đứng trên một chiến tuyến riêng chống lại tất cả các bên liên quan bằng tất cả các phương thức trực tiếp hoặc gián tiếp, công khai hoặc bí mật khác nhau. Nhưng các cộng đồng người Đức của Áo từ sau Cách mạng 1848-1849 bị đặt vào một tình thế phải tự vấn mình về những điều mình thực sự muốn rằng, họ là người Đức hay người Áo và họ muốn trở thành đồng bào của ai. Tuy nhiên, có một điều đã rõ ràng từ rất lâu là họ sẽ phải từ bỏ một trong hai mối quan hệ ấy. Tuy nhiên, điều này vẫn được tiếp tục che đậy bởi nền dân chủ tiểu tư sản [5, tr. 3] mỉa dân của những kẻ hai mặt, cho đến cái ngày các mâu thuẫn không đội trời chung đó không thể nào có thể che đậy được nữa.

Tiếp đó, trong một bức thư gửi tới Thủ tướng Phổ đương nhiệm Manteuffel năm 1856, Otto von Bismarck thừa nhận rằng Hội nghị Viên năm 1815 đã làm cho nước Đức trở nên quá nhỏ bé cho các mục đích riêng tư của cả Áo và Phổ. Chừng nào mà một sự sắp xếp mang tính danh dự đối với vấn đề ảnh hưởng của mỗi nước ở Đức chưa thể đi đến hồi kết và trở thành hiện thực, thì chừng đó chắc chắn sẽ vẫn còn những tranh chấp không thể tránh khỏi. Áo sẽ vẫn là nhà nước duy nhất trong thế giới nói tiếng Đức có thể thách thức vị trí lãnh đạo của Phổ vĩnh viễn, nhưng Áo cũng là trở ngại duy nhất mà Phổ cần vượt qua để có được vị trí lãnh đạo vĩnh viễn. Bismarck

thừa nhận rằng trong một tương lai không xa chắc chắn Phổ sẽ phải chiến đấu cho chính sự tồn tại của họ chống lại Áo và Phổ không có quyền và khả năng để tránh được điều đó vì vận mệnh của nước Đức không có giải pháp thay thế [9, tr. 571-575] nào xem ra có thể khả dĩ hơn.

Điều này có nghĩa là Bismarck đã sớm nhận ra rằng, một khi Phổ muốn chơi trò quyền lực với thế giới nói tiếng Đức ở Trung Âu giữa thế kỷ XIX, thì đối thủ cần vượt qua chính là Áo. Toàn bộ các chính sách ngoại giao của ông ta trong những năm cuối đều tập trung vào vấn đề này để một khi đụng độ diễn ra không một cường quốc châu Âu nào khác có cơ hội can thiệp. Phổ đã trở thành một người bạn trung lập của Nga từ cuộc Chiến tranh Crimea 1853 – 1856. Pháp đang ở trong tình trạng xung đột với Áo về các vấn đề ở Italia và hy vọng sớm có một cuộc đụng đầu giữa Áo và Phổ. Anh cũng được xem là một nước bậc trung hùng mạnh ở giữa Pháp và một nước Nga đang lên, nhưng cũng không phải là không đáng quan tâm [7, tr. 8].

Tóm lại, cuộc xung đột giữa Áo và Phổ về vấn đề lãnh đạo nước Đức, đó chính là phương án giải quyết vấn đề nước Đức theo mô hình tiểu Đức của Phổ hay đại Đức của Áo. Giữa thế kỷ XIX. Đầu những năm 1850, các nhà nước tầm trung và nhỏ của thế giới nói tiếng Đức liên tục tự nguyện rút lui khỏi vũ đài chính trị để phục vụ cho chức năng của những đòn bẩy trong các mưu đồ chính trị của Phổ và Áo. Cả Áo và Phổ đều dính dáng vào các cuộc tranh đấu chưa bao giờ căng thẳng đến như thế cho các quyền lợi tối cao của chính mình. Cuối cùng, các cuộc xung đột số phận đáng sợ ấy cũng phải diễn ra năm 1866 đúng như dự đoán [5, tr. 3].

2.3. Nguyên nhân thành công của Phổ

Đến những năm 1860, quá trình thống nhất nước Đức không có Áo dường như không chỉ có thể, mà còn là một khát vọng đối với một số lượng ngày càng đông người Đức. Quá trình này cuối cùng cũng trở thành hiện thực thông qua hai cuộc chiến tranh năm 1866 và 1870 – 1871. *Tuy nhiên, việc tại sao Áo lại bị loại khỏi một nhà nước dân tộc Đức thống nhất không thể được trả lời bằng việc chỉ ra các nhân tố thuận lợi cho phương án của Phổ.* Vấn đề nước Đức cũng giống như vấn đề của Áo. Đế quốc Áo không phải là một dân tộc thuần nhất, nhưng cũng không phải là một nhà nước trên nhiều phương diện. Nó là một đế chế và một vương triều. Chủ nghĩa dân tộc thế kỷ XIX đã làm cho Đế chế Áo trở nên bất ổn đến mức diễn ra các cuộc khởi nghĩa và phong trào đòi độc lập trong Cách mạng 1848 – 1849, cuộc chiến tranh giành độc lập của Italy năm 1859, và sự tham gia của Italy vào cuộc Chiến tranh Áo – Phổ năm 1866.

Cùng lúc đó, Nga đang tăng cường các mối đe dọa đối với các vùng lãnh thổ ở Balkan và Pháp đang thể hiện tham vọng ở Italia. Áo vì thế cần nỗ lực cho hoà bình, nhưng vị trí quốc tế mạnh mẽ của Phổ đồng nghĩa với các nhu cầu của họ không hề giới hạn. Nga đang chờ đợi sự suy yếu của Áo. Anh tỏ ra hứng thú hơn với viễn cảnh một dân tộc Đức thống nhất hùng mạnh sẽ trở thành một bức tường thành hiệu quả

trước khát vọng của Pháp hơn là một Liên bang Đức 1815 – 1866 lộn xộn hiện có. Chính vì thế, khi Phổ đề nghị giải thể Liên bang Đức 1815 – 1866, Áo buộc phải chấp nhận và đồng ý với sự rút lui của mình khỏi các vấn đề nội bộ của người Đức.

Trong một thời gian dài, các quá trình phát triển ở Phổ đã gia tăng khả năng tiềm tàng để đảm đương vai trò lãnh đạo trong quá trình thống nhất dân tộc Đức. Trong khi đó, ở Áo các yếu tố xã hội đã làm phức tạp vị trí của Áo trong vấn đề này hoặc không có ảnh hưởng nào đáng kể trong vấn đề dân tộc. Rõ ràng nhất là sự thiếu vắng các đồng nhất kinh tế, văn hoá, và xã hội trong đế chế Áo dẫn đến những khó khăn cho sự phát triển và cải cách. Trong khi đó, Phổ chỉ đối phó với một nhóm nhỏ người Ba Lan trong sự khác biệt về văn hoá. Phổ chính vì thế thông thường mang nhiều yếu tố Đức hơn là Áo. Các thay đổi trong cơ cấu dân số cũng đồng nghĩa rằng nước Đức ngày càng trở nên gần gũi với Phổ hơn với Áo, trong khi Đế chế Áo càng trở nên ít các yếu tố Đức hơn. Mặc dù xu hướng này không nên bị phóng đại, nhưng nó cũng giúp giải thích tại sao phương án tiêu Đức trở nên dễ dàng được chấp nhận hơn.

Giáo dục và trình độ học vấn của người dân cũng đóng một vai trò nhất định trong vấn đề này. Cộng đồng các cư dân Phổ sử dụng tiếng Đức ở một mức độ đồng nhất hơn Áo vì sự khác biệt giữa các dân tộc trong đế chế này. Thực tế ấy đã ưu tiên phương án Phổ trong quá trình thống nhất nước Đức nhiều hơn. Ở Áo, các cộng đồng nói tiếng Hungary và Slave ủng hộ phương án giành độc lập dân tộc cho chính họ. Điều đó làm cho Áo nhiều lúc phải lựa chọn giữa gia nhập nước Đức không có các dân tộc khác, hay rời bỏ nước Đức để giữ nguyên hiện trạng. Việc Áo liên tục từ chối cả hai phương án này trong việc thành lập một dân tộc Đức đã tăng cường sức mạnh của các lực lượng ủng hộ một nước Đức không có Áo. Một phần của sự từ chối của Áo đối với các phong trào dân tộc chủ nghĩa Đức có thể đến từ sự tồn tại của một tầng lớp quý tộc có ảnh hưởng cả về chính trị lẫn xã hội bao gồm một số lượng lớn các gia đình người Áo, Hungary, và Đức. Tuy nhiên, họ gắn kết với vương triều Habsburg qua nhiều thế hệ hơn là với nhà nước Áo. Lực lượng này không quan tâm lắm đến các vấn đề dân tộc và phản đối các thay đổi chính trị có ảnh hưởng đến vị trí của họ và vương triều Habsburg.

Ở Phổ, giới quý tộc phong kiến cởi mở và thích ứng nhanh với những thay đổi của tình hình. Chính bộ phận này cả trong hệ thống chính quyền lẫn giới trí thức và kinh doanh đều ủng hộ thống nhất dân tộc. Các yếu tố kinh tế cũng góp phần thành công vào khả năng lãnh đạo quá trình thống nhất đất nước của Áo và Phổ. Liên minh thuế quan của Phổ là một tổ chức quốc tế và dẫn đến các mức độ hợp tác kinh tế và chính trị lớn hơn giữa các nhà thành viên, trong khi đó liên minh thuế quan của Áo là một tổ chức nội địa. Mặc dù vậy, cả hai đều gắn liền với vai trò của Áo và Phổ và có những ảnh hưởng mang tính quyết định đối với quá trình thống nhất nước Đức (1848 – 1871).

Tình trạng tài chính của hai nước cũng có những ảnh hưởng và tác động nhất định đến các cách thức tiếp cận khác nhau đối với quá trình phát triển kinh tế nói riêng và quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX nói chung. Áo phải dựa vào giới đầu tư tư nhân cho sự phát triển của cơ sở hạ tầng, chủ yếu là đường sắt. Hệ thống đường sắt của Phổ cũng nằm trong tay của các công ty tư nhân, nhưng tình hình tài chính khoẻ mạnh của nhà nước Phổ cho phép họ có thể đóng một vai trò lớn hơn trong việc lên kế hoạch xây dựng một mạng lưới đường sắt bao phủ phần lớn miền Bắc nước Đức và cần sự hợp tác với các nhà nước Đức khác để hoạt động hợp lý hơn. Tiềm lực tài chính hùng mạnh cũng cho phép Phổ sở hữu những đội quân thiện chiến và trang thiết bị kỹ thuật hiện đại hơn Áo cổ kính.

Tóm lại, ngoài các thuận lợi về mặt chính trị, Phổ đã không thành công trong việc loại bỏ Áo ra khỏi Liên minh thuế quan và đã chia dân tộc Đức thành hai khu vực kinh tế rõ ràng. Trong khi các khu vực không phải của Áo đóng một vai trò hết sức quan trọng trên phương diện sản xuất công nghiệp và tăng trưởng kinh tế, thì sự phổ biến của hệ thống tiền giấy của Phổ trong các khu vực này cũng tạo điều kiện cho các chuẩn mực kiểu Phổ nhanh chóng lan rộng ra khắp thế giới nói tiếng Đức thuận lợi hơn. Thực tế này tất nhiên đã góp phần củng cố vị trí thống soái của Phổ ở Trung Âu, đồng thời khẳng định lý tưởng của các phong trào dân tộc chủ nghĩa Đức rằng dân tộc Đức có thể tồn tại và thịnh vượng mà không cần có sự tham gia của Áo.

3. KẾT LUẬN

Việc tái cấu trúc lại nước Đức và sự ra đời của cuộc đua song mã ở Đức giữa Áo và Phổ trong quá trình thống nhất nước Đức 1848 – 1871 là một trong những điểm nhấn quan trọng nhất của vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Các câu chuyện lịch sử về quá trình thống nhất nước Đức từ năm 1848 đến năm 1871 đều chứa đựng một yêu cầu rõ ràng cho một sự thay đổi trong phương thức tổ chức Đế chế Áo, nhưng vương triều Áo và giới quý tộc Áo – Hung từ chối tất cả các đề nghị như thế. Với những điều kiện đó, một nhà nước dân tộc Đức không thể gắn kết các yếu tố Áo – Đức lại với nhau được và cung cấp cho các phong trào dân tộc chủ nghĩa của cả Đức lẫn Phổ đủ cơ hội để thực hiện phương án tiểu Đức trong vấn đề dân tộc. Tuy nhiên, có một khó khăn hiện lên ngay từ đầu trong quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX. Thất bại quân sự năm 1806 đã buộc nhà Habsburg phải giải thể Đế quốc Thần thánh La Mã. Thất bại năm 1866 cũng buộc nhà Habsburg phải tuyên bố giải thể Liên bang Đức 1815 – 1866. Năm 1866, Liên bang Bắc Đức được thành lập đã chuyển đổi liên minh quân sự của Phổ thành một thể chế chính trị. Quá trình thống nhất nước Đức, chính vì thế, chỉ cần thêm một cuộc chiến tranh và liên minh quân sự mới chống lại nước Pháp trước khi các nhà nước Nam Đức bị thuyết phục bởi phương án của Phổ trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Cuộc đua song mã giữa Phổ và Áo ở Đức

trong những năm 1848 – 1871 là một quá trình tranh đua để giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Cuộc xung đột giữa hai nhà nước thống trị của Liên bang Đức 1815 – 1866, Áo và Phổ, đã kết thúc nghiêng về phía Phổ sau cuộc Chiến tranh bảy tuần năm 1866. Điều này dẫn đến sự ra đời của Liên bang Bắc Đức (1866 – 1871) dưới sự lãnh đạo của Phổ năm 1866. Ảnh hưởng của Phổ được mở rộng đến mức tối đa trong thế giới nói tiếng Đức sau cuộc Chiến tranh Áo – Phổ năm 1866. Điều đó có nghĩa là quá trình thống nhất nước Đức chỉ còn là vấn đề thời gian. Vấn đề của nước Đức lúc bấy giờ là sự xuất hiện của một nhà lãnh đạo quyền lực và có khả năng như Otto von Bismarck. Cuộc đua song mã này được xem là một trong những chìa khoá cho quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. Đó là lý do tại sao các phong trào dân tộc chủ nghĩa Đức tập trung vào Áo và Phổ như là những phương án duy nhất đủ sức đảm nhiệm sứ mệnh thống nhất nước Đức trong những năm 1848 – 1871.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Austensen, Roy A. (1980). "Austria and the 'Struggle for Supremacy in Germany,' 1848-1864," *Journal of Modern History*, Vol. 52, No. 2, pp. 199-219.
- [2]. Berenger, Jean (1997). *A History of the Habsburg Empire 1700-1918*. C. Simpson, Trans. Longman, New York.
- [3]. Bismarck, Otto von (1899). *Bismarck: The Man and The Statesman*, Harper and Brothers, New York, pp. 48-51, trong: <https://www.filepicker.io/api/file/qYTcJNjeQISJoIyzhD8m> (truy cập ngày 10 tháng 4 năm 2016).
- [4]. Breuilly, John (2002). *Austria, Prussia and Germany 1806-1871*, Longman.
- [5]. Engels, Friedrich (1850). *The Peasant War in Germany*, Neue Rheinische Zeitung, Revue, translated by Moissaye J. Olgin, International Publishers.
- [6]. Engels, Friedrich (1969). *Condition of the Working Class in England*, Panther Edition, Institute of Marxism-Leninism, Moscow, trong: <https://www.marxists.org/archive/marx/works/download/pdf/condition-working-class-england.pdf> (truy cập ngày 15 tháng 7 năm 2017).
- [7]. Paul, R. (2016). *Deutsche Geschichte von 1806 bis 1871*, p. 8, trong: <http://www.dhg-westmark.de/Deutsche-Geschichte-1806-1871.pdf> (truy cập ngày 22 tháng 6 năm 2016).
- [8]. Reddaway, W. F. (1904). *Frederick the Great And The Rise Of Prussia*, W&J Mackay and Co, Ltd, London.
- [9]. Robinson, James Harvey ed. (1899). *Readings in European History*, 2 Vols. II, Ginn and Co., Boston, pp. 571-575.
- [10]. Scott, Hamish (2006). *The Birth of a Great Power System, 1740-1815*, Harlow, England and Pearson/Longman, New York, pp. 331-359.
- [11]. Sheehan, James J. (1989). *German History, 1780-1866*, Oxford University Press, Oxford and New York, pp. 399-409.

THE AUSTRO-PRUSSIAN DUALISM IN THE UNIFICATION OF GERMANY IN THE MID NINETEENTH CENTURY

Nguyen Mau Hung

Email: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

ABSTRACT

By qualitative and quantitative methods as well as logic and historic approaches, the article points out that if the birth of the German Federation 1815-1866 was the most possibly international solution to the question of Germany in the nineteenth century, the failure of the Revolution of 1848-1849 as the Springtime of Nations was the end of the class solutions modeled on those of the French Revolution of 1789 in the unification of Germany in the nineteenth century. In this context, Austria and Prussia had the brightest and the most outstanding candidates for the unification of the German-speaking states in the national way. The dualism between Austria and Prussia for the leadership of the German-speaking communities in the period of 1848-1871 was therefore considered as one of the most important turning points for the ending of the weakly separated and dependently divided situation of the German-speaking states in the nineteenth century.

Keywords: dualism, Austria, Prussia, German unification, mid-nineteenth century.



Nguyễn Mậu Hùng sinh năm 1980 tại Quảng Bình. Năm 2003, ông tốt nghiệp Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Năm 2007, ông tốt nghiệp Thạc sỹ Lịch sử tại Trường Đại học Đà Lạt. Từ năm 2003 đến năm 2015, ông là giảng viên Trường Đại học Đà Lạt. Từ năm 2009 đến năm 2015, ông là nghiên cứu viên Trường Đại học Goethe-Frankfurt am Main - Cộng hoà Liên bang Đức (DAAD-MOET). Hiện đang là nghiên cứu sinh của Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: chính trị quốc tế, lịch sử chính trị nước Đức thế kỷ XIX.